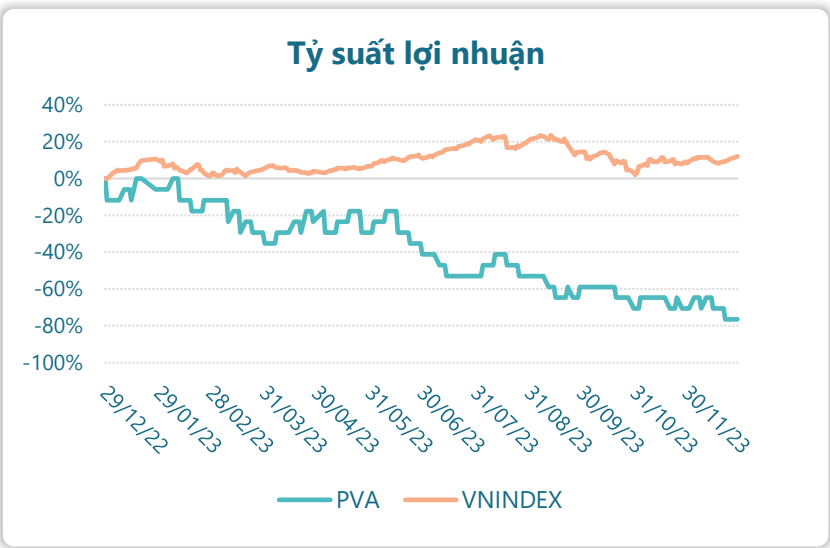
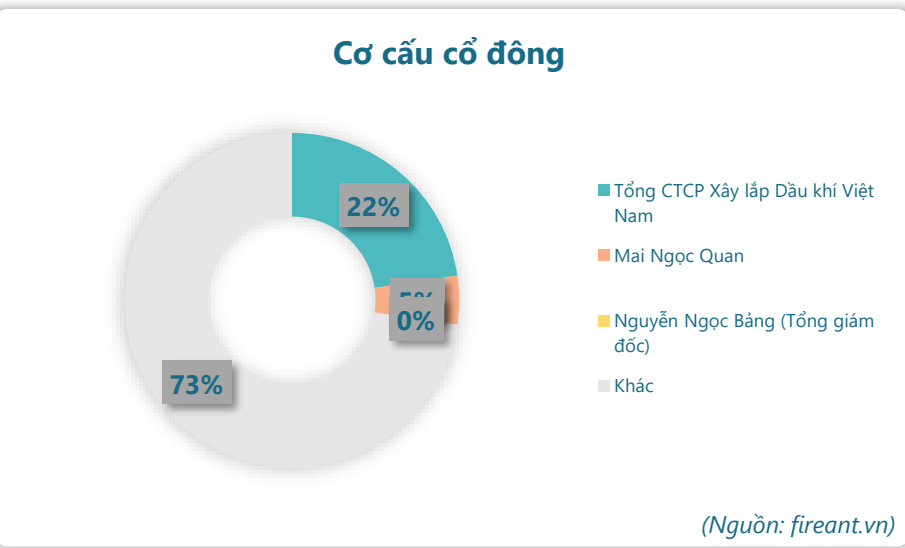
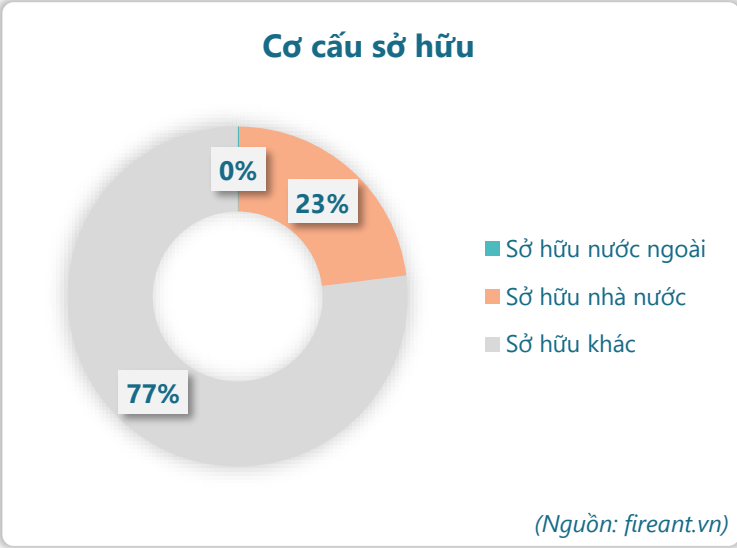
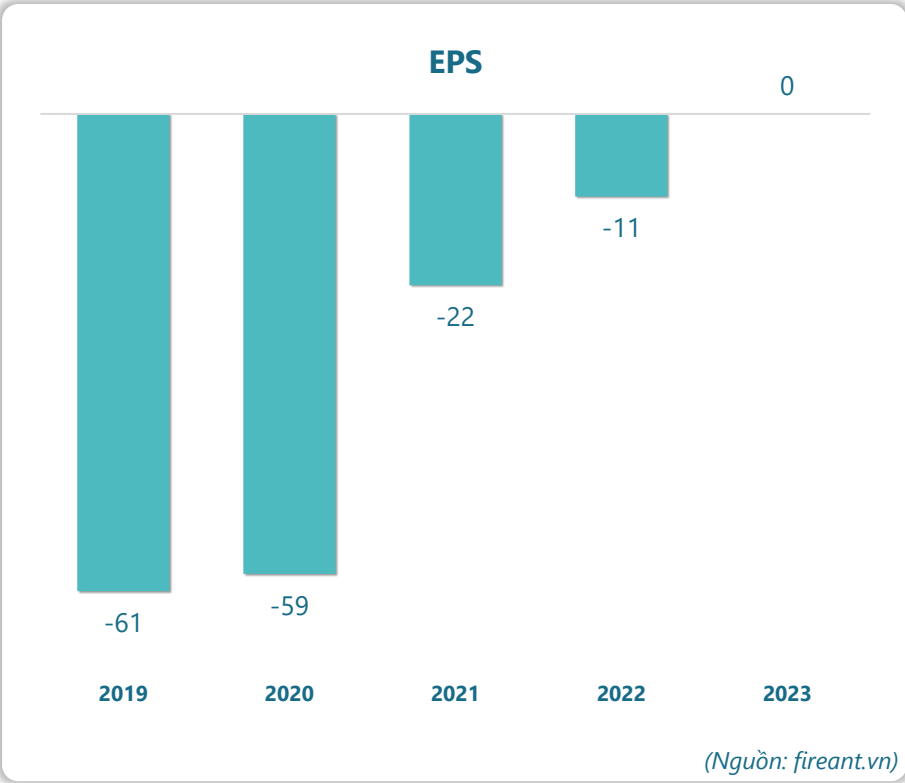
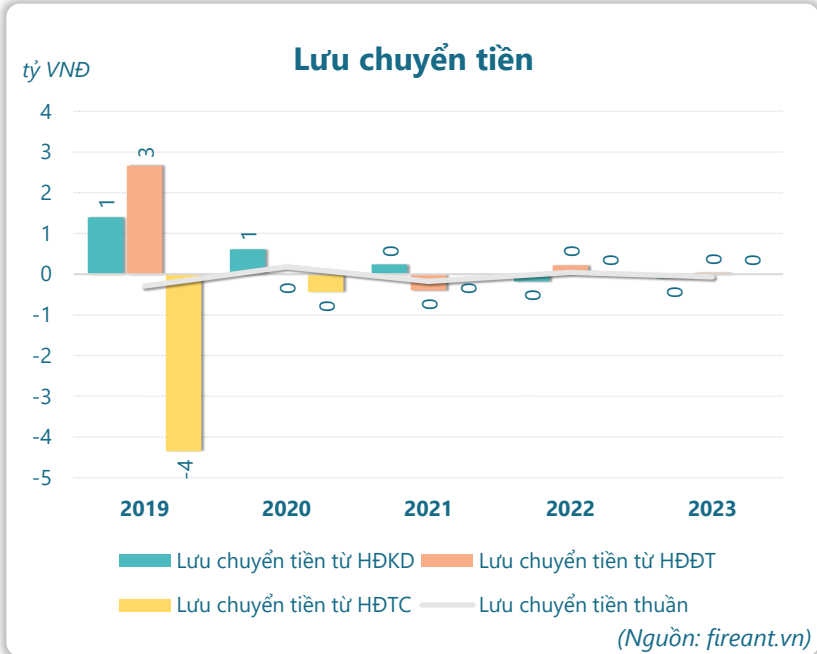
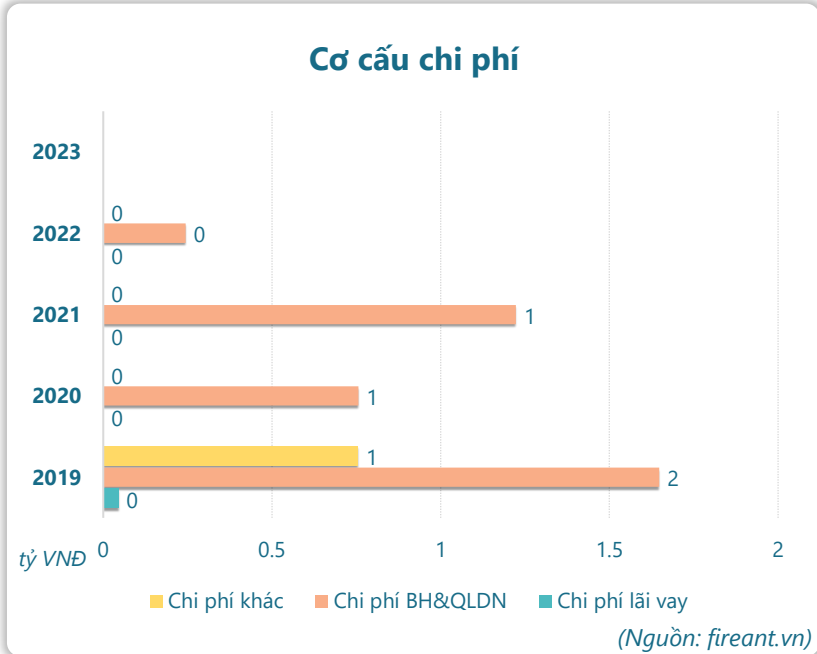
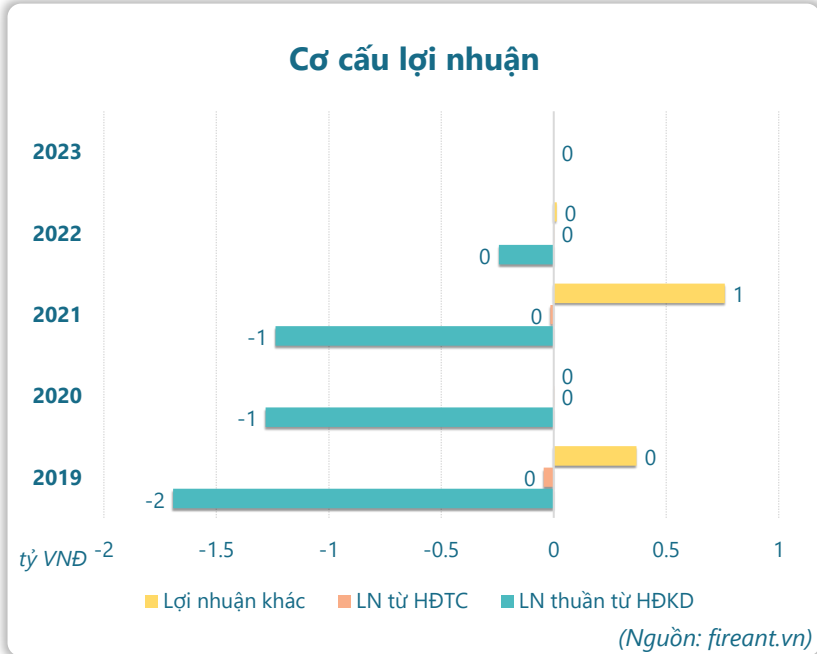
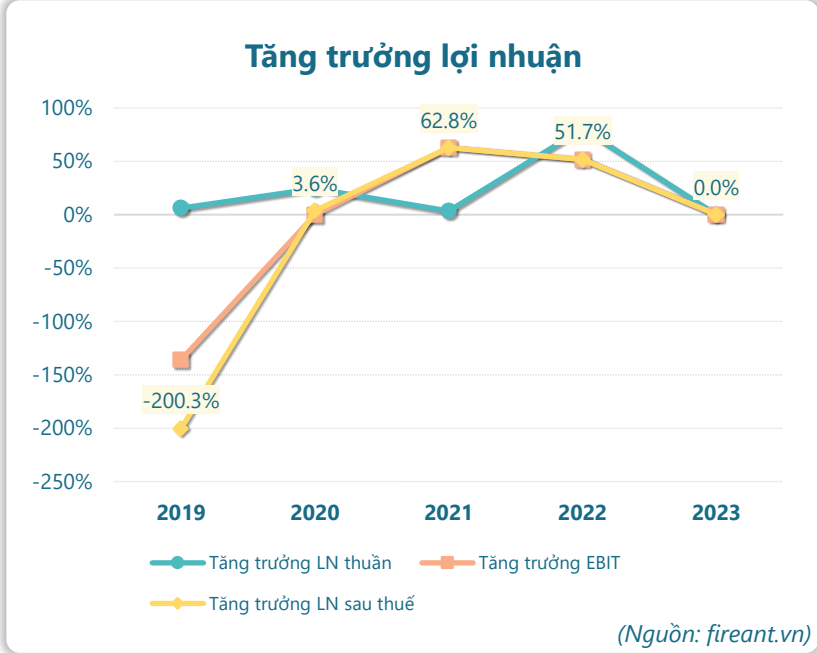
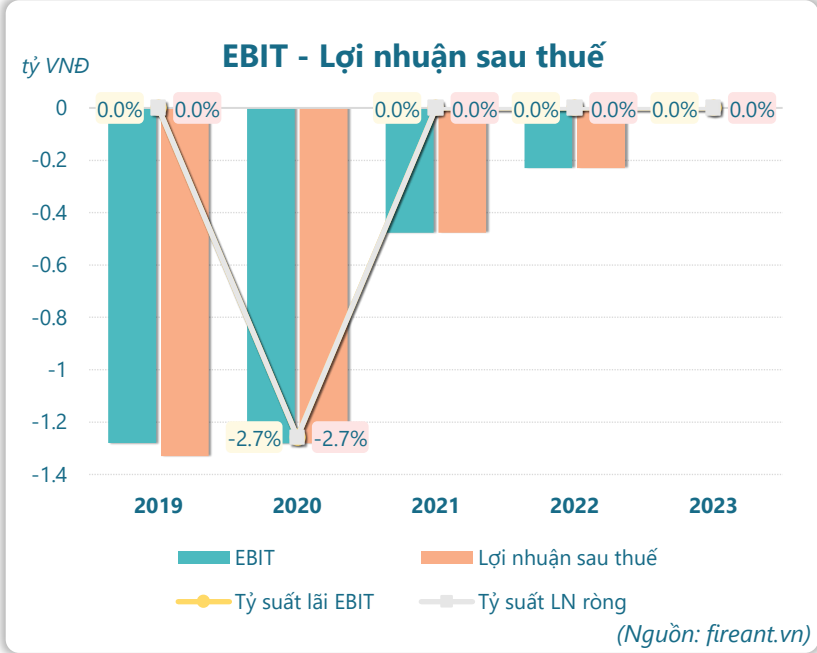
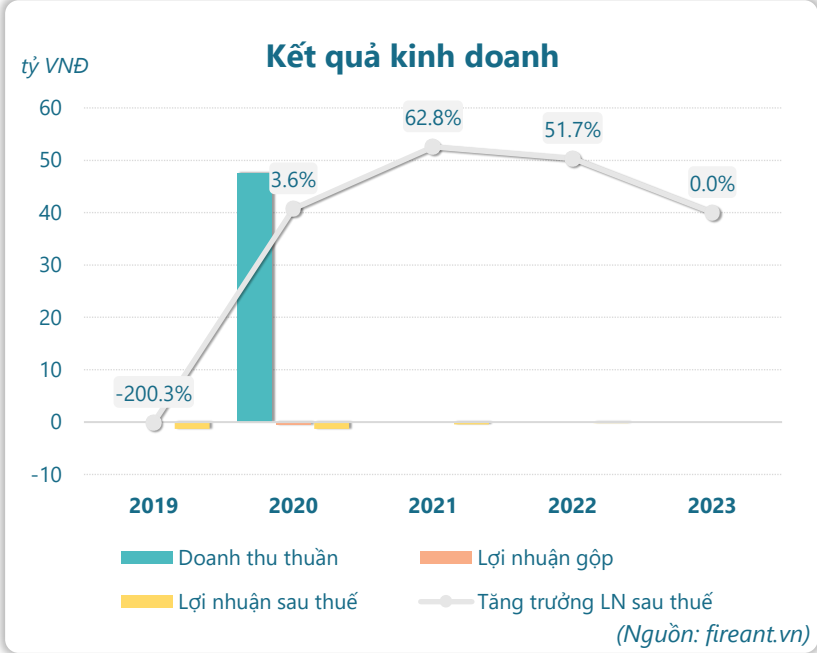


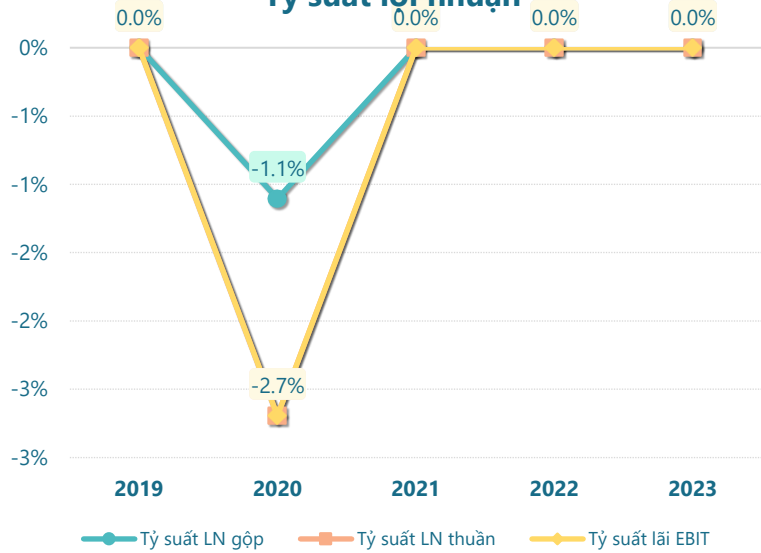
Ngày	400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-33.3%	-42.9%	-60.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	400 - 1,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	9
Số lượng CPLH (CP)	21,846,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	9,900
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	1.05
EPS	
P/E	



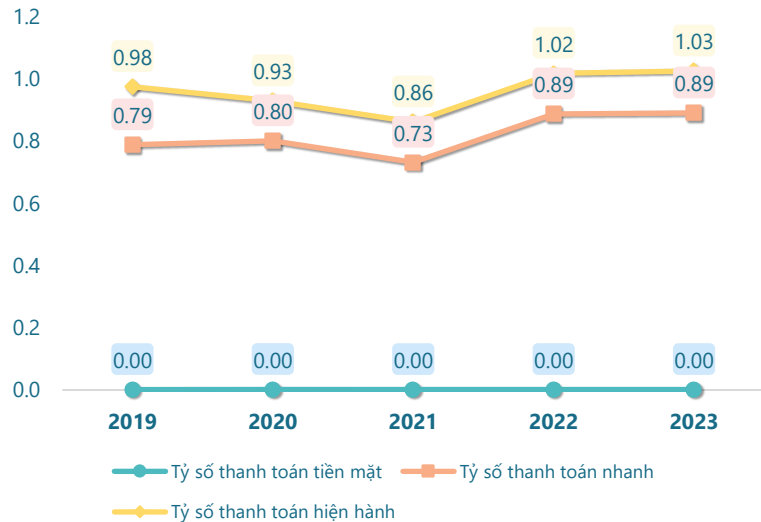


Tỷ suất lợi nhuận



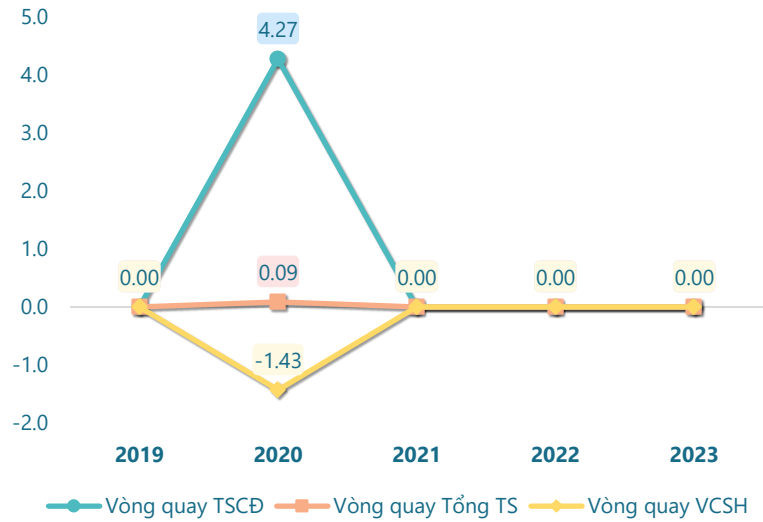
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



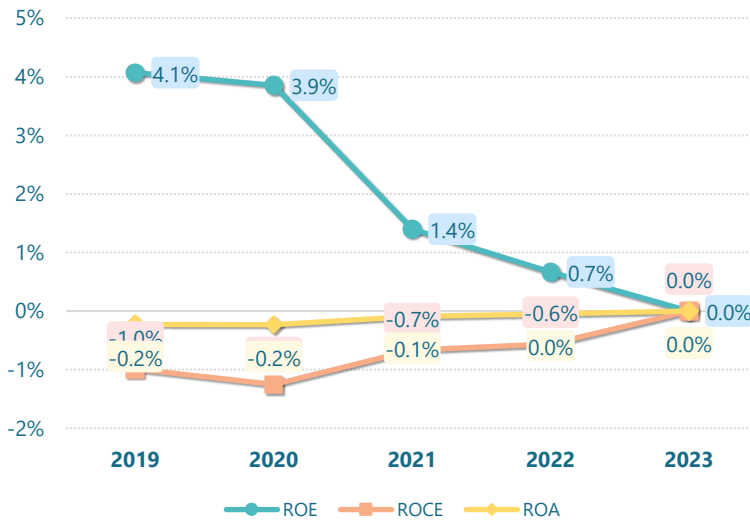
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



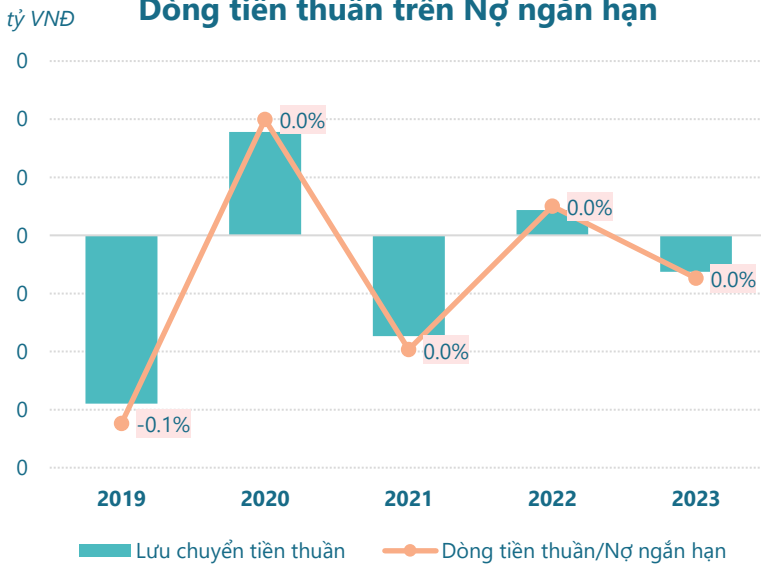
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



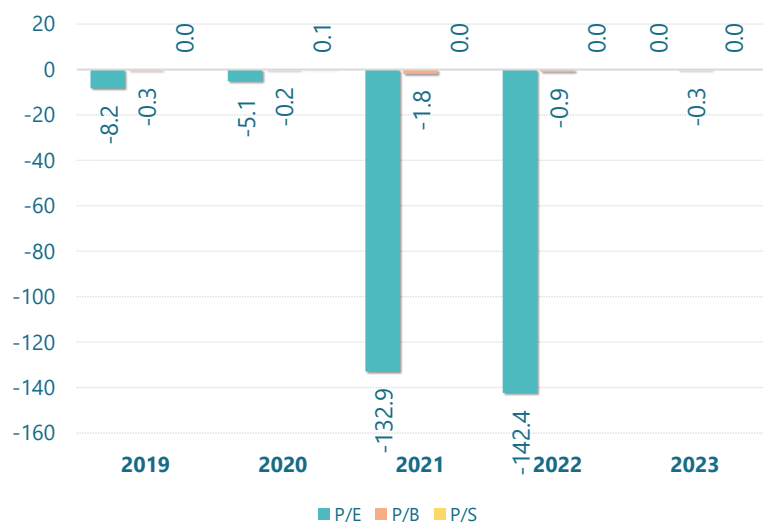
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)